

Bản án số: 20/2025/HS-ST

Ngày: 18/9/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 – KHÁNH HOÀ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn L – Giáo viên Trường tiểu học S, xã D, tỉnh Khánh Hoà.

Ông Nào Thiên Minh Tr – Giáo viên Trường Trung học & Trung học cơ sở N, xã T, tỉnh Khánh Hoà.

- Thư ký phiên tòa: Ông Quảng Đại Ph - Thư ký Tòa án nhân dân Khu Vực 8 – Khánh Hoà.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 8 – Khánh Hoà tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Hải L - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu Vực 8 – Khánh Hoà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2025/TLHS-ST ngày 07 tháng 8 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 24/2025/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2025 của Toà án nhân dân Khu Vực 8 – Khánh Hoà đối với các bị cáo:

1. NGUYỄN XUÂN V, sinh ngày 12 tháng 11 năm 2007 (Đến ngày phạm tội bị cáo 16 tuổi 09 tháng 00 ngày) tại Khánh Hoà. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn N 2, xã P, tỉnh Khánh Hoà; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Xuân H và bà Nguyễn Thị X; Chưa có vợ, con;

Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 06/8/2025, bị của Toà án nhân dân Khu Vực 8 – Khánh Hoà xử phạt 02 năm 06 tháng tù, về tội “Cố ý gây thương tích”;

Bị cáo hiện đang tạm giam tại Phân trại tạm giam, kho vật chứng N, Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh Khánh Hoà. (Có mặt)

2. HÒN KIM B, sinh ngày 09 tháng 6 năm 2007 (Đến ngày phạm tội bị cáo 17 tuổi 02 tháng 03 ngày) tại Khánh Hoà. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn L 1, xã P, tỉnh Khánh Hoà; Nghề nghiệp: Sửa xe; Trình độ văn hóa: 7/12; Giới tính: Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồn A T và bà Hồ Thị Kim A; Chưa có vợ, con;

Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 06/8/2025, bị của Toà án nhân dân Khu Vực 8 – Khánh Hoà xử phạt 01 năm 06 tháng tù, về tội “Cố ý gây thương tích”;

Bị cáo hiện đang tạm giam tại Phân trại tạm giam, kho vật chứng N, Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh Khánh Hoà. (Có mặt)

3. PHAN HUY TH, sinh ngày 12 tháng 8 năm 2007 (Đến ngày phạm tội bị cáo 17 tuổi 00 tháng 00 ngày) tại Khánh Hoà. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T 3, xã P, tỉnh Khánh Hoà; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 8/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Văn Đ và bà Lê Thị Kim O; Chưa có vợ, con;

Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Bị cáo hiện đang tại ngoại. (Có mặt)

- *Người bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Xuân V, Hồn Kim B, Phan Huy Th:* Ông Đỗ Thanh L – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Khánh Hoà. (Có mặt)

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Xuân V:* Chị Nguyễn Thị X, sinh năm 1976; Nơi cư trú: Thôn N 2, xã P, tỉnh Khánh Hoà. (Có mặt)

- *Bị hại:*

1. Cháu Đàng Năng H, sinh ngày 01/7/2007; Nơi cư trú: Thôn C, xã P, tỉnh Khánh Hoà. (Xin xét xử vắng mặt)

2. Cháu Lê Minh Ch, sinh ngày 27/3/2009; Nơi cư trú: Thôn Đ 2, xã P, tỉnh Khánh Hoà. (Xin xét xử vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp của bị hại Lê Minh Ch: Chị Lê Thị Th, sinh năm 1991; Nơi cư trú: Thôn Đ 2, xã P, tỉnh Khánh Hoà. (Xin xét xử vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Cháu Lê Thanh L, sinh ngày 22/3/2009; Nơi cư trú: Thôn N 2, xã P, tỉnh Khánh Hoà. (Xin xét xử vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp của Lê Thanh L: Anh Lê Thanh T, sinh năm 1984 và chị Lê Thị Tuyết Nh, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Thôn N 2, xã P, tỉnh Khánh Hoà. (Xin xét xử vắng mặt)

2. Cháu Nguyễn Đức Kim Ph, sinh ngày 29/01/2010; Nơi cư trú: Thôn T 2, xã P, tỉnh Khánh Hoà. (Có mặt)

Người đại diện hợp pháp của Nguyễn Đức Kim Ph: Chị Nguyễn Thị Kim Tr, sinh năm 1986; Nơi cư trú: Thôn T 2, xã P, tỉnh Khánh Hoà. (Có mặt)

3. Cháu Lê Bảo Kh, sinh ngày 21/8/2009; Nơi cư trú: Thôn T 2, xã P, tỉnh Khánh Hoà. (Có mặt)

Người đại diện hợp pháp của Lê Bảo Kh: Chị Lê Thị Xuân D, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Thôn T 2, xã P, tỉnh Khánh Hoà. (Có mặt)

- Người làm chứng:

1. Anh Đảng Trau Mon Ra M, sinh năm 1982; Nơi cư trú: Thôn C, xã P, tỉnh Khánh Hoà. (Vắng mặt)

2. Cháu Đảng Văn Ph, sinh năm 2011; Nơi cư trú: Thôn C, xã P, tỉnh Khánh Hoà. (Vắng mặt)

3. Cháu Trương Thị Mỹ Th, sinh năm 2009; Nơi cư trú: Thôn C, xã P, tỉnh Khánh Hoà. (Vắng mặt)

4. Cháu Nguyễn Tiến D, sinh năm 2011; Nơi cư trú: Thôn T 3, xã P, tỉnh Khánh Hoà. (Vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp của Nguyễn Tiến D: Anh Nguyễn Hoàng Anh Đ, sinh năm 1986; Nơi cư trú: Thôn T 3, xã P, tỉnh Khánh Hoà. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 12/8/2024 tại khu vực ngã 3 thôn N 2, xã P, tỉnh Khánh Hoà, Nguyễn Xuân V, Hồn Kim B, Phan Huy Th đang nói chuyện với Lê Bảo Kh (Sinh ngày: 21/8/2009), Nguyễn Đức Kim Ph (Sinh ngày: 29/01/2010) và Lê Thanh L (Sinh ngày: 22/3/2009) cùng cư trú tại xã P, tỉnh Khánh Hoà. Do nhớ lại trước đó bị một số thanh niên ở xã P chặn đánh nên V và Ph rủ những người trong nhóm đi tìm thanh niên xã P để đánh trả thù thì tất cả đều đồng ý.

B điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SIRIUS màu đen-trắng, biển số 85D1- 702.86 của V để chở V, L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu trắng biển số: 85D1- 641.90 chở Th và Kh điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX màu trắng biển số: 85D1-069.30 chở Ph đi đến sân phơi thuộc thôn N 2, xã P, tỉnh Khánh Hoà để lấy hung khí mà Ph cất giấu từ trước. Khi đến nơi, V cùng Ph xuống xe chạy đến bụi cây gần đó để lấy 04 con dao tự chế. Sau đó, B điều khiển xe mô tô chở V ngồi sau cầm 01 dao tự chế, L điều khiển xe mô tô chở Th ngồi sau cầm 01 dao tự chế, Kh điều khiển xe mô tô chở Ph ngồi sau cầm 02 dao tự chế. Cả nhóm V điều khiển xe đi đến khu vực ngã ba thôn H, xã P tìm người để đánh nhưng không thấy ai nên nhóm thanh niên tiếp tục đi về hướng thôn L, xã P, tỉnh Khánh Hoà.

Khoảng 22 giờ cùng ngày, cả nhóm của V đi ngang quán trà sữa gần công thôn C, xã P, tỉnh Khánh Hoà, thấy có 01 nhóm thanh niên khác đang ngồi uống nước phía

trước, trong đó có em Đàng Năng H (Sinh ngày 01/7/2007; Trú tại: Thôn C, xã P, tỉnh Khánh Hoà) thì cả nhóm V điều khiển xe mô tô đến dừng gần nhóm thanh niên. Lúc này, V và Th mỗi người cầm 01 con dao tự chế lao đến chém nhiều nhất trúng tay trái em Đàng Năng H, em H bỏ chạy thì Kh lấy 01 con dao từ tay Ph rồi cùng Ph lao đến rượt đuổi em H. Khi em H quay lại bỏ chạy về hướng Trường tiểu học Đ thì bị V đuổi theo dùng dao tự chế chém 1 nhát trúng lưng, còn Ph và Th rượt theo người khác nhưng không chém trúng ai. Sau đó, V, Ph, Kh và Th quay trở lại nơi L và B đang trông coi xe và cả nhóm điều khiển xe đi về hướng thôn L.

Khi nhóm của V vừa đi thì có em Lê Minh Ch (Sinh ngày: 27/3/2009; Trú tại: Thôn Đ 2, xã P, tỉnh Khánh Hoà) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream, biển số: 66KA-027.37 chở em Trương Thị Mỹ Th (Sinh năm: 2009; Trú tại: thôn C, xã P, tỉnh Khánh Hoà) chạy vượt qua. Lúc này, B cho rằng em Ch có hành động khiêu khích mình nên B chở V đuổi theo áp sát về phía bên trái xe của em Ch, V ngồi sau cầm dao tự chế bằng tay phải chém 01 nhát vào đùi trái của Ch. Khi bị chém, Ch hoảng loạn và điều khiển xe mô tô đâm vào cổng của quán trà sữa “Nhỏ” ở thôn C, xã P, tỉnh Khánh Hoà dẫn đến ngã xe và Ch chạy ra phía sau quán trà sữa để trốn. Lúc này, cả nhóm V đuổi theo đến quán trà sữa thì V, Th, Kh và Ph cầm theo hung khí cùng B chạy vào trong quán đuổi theo em Ch nhưng không chém ai, còn L đứng bên ngoài đợi. Sau khi V, Th, Kh và Ph ra ngoài phát hiện chiếc xe mô tô biển số 66KA-027.37 do em Ch điều khiển ở phía trước quán trà sữa thì đã dùng hung khí mang theo chém nhiều nhất vào xe mô tô rồi bỏ đi.

Sau đó, cả nhóm V cùng đi về đến khu vực Cầu Trắng thuộc thôn H thì tất cả đều đi về nhà, còn V và Ph đem 04 dao tự chế đi cất giấu.

* Bản kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 289/ KLTTCT-TTGDYK-PY, ngày 17/10/2024 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Ninh Thuận, kết luận:

“- Tỷ lệ phần trăm thương tật đối với từng vết thương gây nên tại thời điểm giám định của Đàng Năng H là:

+ Vết thương ngang mặt sau 1/3 giữa cánh tay trái sẹo liền tốt di động kích thước (2x0,3)cm (01%).

+ Vết thương trùng vết mổ mặt sau 1/3 dưới cánh tay trái sẹo liền tốt di động kích thước (8,5x1)cm (03%).

+ Vết mổ nổi gân cơ tam đầu cánh tay trái, vận động cánh tay nhưng còn hạn chế mức độ ít (05%).

+ Vết thương chéo giữa cột sống lưng sẹo liền lồi kích thước (2,5x0,6)cm (02%).

- Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Đàng Năng H tại thời điểm giám định là: 11%, áp dụng phương pháp cộng thông tư.

- Cơ chế hình thành vết thương: Vết thương qua điều trị nhận định do vật sắc gây nên.

- Kết luận khác: Không.”

* Bản kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 315/KLTTCT-TTGDYK-PY, ngày 11/11/2024 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Ninh Thuận kết luận:

“- Tỷ lệ phần trăm thương tật đối với từng vết thương gây nên tại thời điểm giám định của Lê Minh Ch là:

+ Vết thương ngang mặt ngoài 1/3 dưới đuôi trái sẹo liền tốt phẳng di động kích thước (6,2x0,8)cm. (03%).

- Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lê Minh Ch tại thời điểm giám định là 03%, áp dụng phương pháp cộng thông tư.

- Cơ chế hình thành vết thương: Vết thương qua quá trình điều trị liền sẹo nhận định có thể do vật sắc gây nên.

- Kết luận khác: Không.”

* Kết luận định giá tài sản số 23/KLĐGTS-HĐĐG ngày 24/5/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện N, kết luận: “Các bộ phận hư hỏng của xe mô tô biển số 66KA-027.37, nhãn hiệu ESPERO; số loại 50; màu nâu tại thời điểm bị thiệt hại là 622.500 đồng”.

Ngày 18/8/2024, bà Lê Thị Th (Sinh năm 1991; Trú tại: Thôn Đ 2, xã P, tỉnh Khánh Hoà) là người đại diện hợp pháp của bị hại Lê Minh Ch đã làm đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Tại bản Cáo trạng số: 10/CT-VKSKV8-HS ngày 29 tháng 7 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 8 – Khánh Hoà đã truy tố các bị cáo Nguyễn Xuân V, Hồn Kim B, Phan Huy Th về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c, đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, c, i khoản 1) Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 8 – Khánh Hoà giữ quyền công tố luận tội: Hành vi của các bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c, đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, c, i khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm n, o khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 91; Điều 38 của Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 119, khoản 2 Điều 179 của

Luật Tư pháp người chưa thành niên. Bị cáo Nguyễn Xuân V phạm tội “Cố ý gây thương tích”, đề nghị mức án tù 18 tháng tù đến 24 tháng tù.

Căn cứ Điều 56 của Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt của bản án số: 05/2025/HS-ST ngày 06/8/2025 của Tòa án nhân dân Khu Vực 8 – Khánh Hoà.

Căn cứ điểm c, đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, c, i khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm n khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 91; Điều 38 của Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 119, khoản 2 Điều 179 của Luật Tư pháp người chưa thành niên. Bị cáo Hồn Kim B phạm tội “Cố ý gây thương tích”, đề nghị mức án tù 15 tháng tù đến 18 tháng tù.

Căn cứ Điều 56 của Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt của bản án số: 05/2025/HS-ST ngày 06/8/2025 của Tòa án nhân dân Khu Vực 8 – Khánh Hoà.

Căn cứ điểm c, đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, c, i khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm n khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 91; Điều 38 của Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 119, khoản 2 Điều 179 của Luật Tư pháp người chưa thành niên. Bị cáo Phan Huy Th phạm tội “Cố ý gây thương tích”, đề nghị mức án tù 18 tháng tù đến 24 tháng tù.

Người bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Xuân V, Hồn Kim B, Phan Huy Th trình bày lời bào chữa:

Cáo trạng của Khu Vực 8 – Khánh Hoà truy tố các bị cáo Nguyễn Xuân V, Hồn Kim B, Phan Huy Th về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c, đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, c, i khoản 1) Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo V và bị cáo B; áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Th; đồng thời căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 179 Luật Tư pháp người chưa thành niên để áp dụng khoản 1 Điều 119 Luật Tư pháp người chưa thành niên quyết định cho các bị cáo được áp dụng mức hình phạt dưới mức thấp nhất khung hình phạt theo đề nghị của Kiểm sát viên, tạo động lực và cơ hội để các bị cáo phấn đấu cải tạo thành người tốt để sớm được trở về với gia đình, xã hội.

Lời nói sau cùng: Tại phiên tòa, bị cáo biết hành vi của mình là sai trái vi phạm pháp luật nên mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng:

Toà án đã triệu tập hợp lệ những người tham gia tố tụng nhưng tại phiên toà bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn xin xét xử vắng mặt; người làm chứng vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên, trong giai đoạn điều tra họ đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục xét xử là phù hợp với quy định tại Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3]. Về hành vi phạm tội:

Tại phiên toà, lời khai của các bị cáo Nguyễn Xuân V, Hồn Kim B, Phan Huy Th phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra; lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 8 – Khánh Hoà truy tố.

Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận:

Ngày 12 tháng 8 năm 2024 tại thôn C, xã P, tỉnh Khánh Hoà các bị cáo Nguyễn Xuân V, Hồn Kim B, Phan Huy Th đã hai lần vô cớ dùng dao tự chế là hung khí nguy hiểm cố ý cùng nhau gây thương tích cho cháu Đàng Năng H với tỷ lệ tổn thương cơ thể 11% (Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 289/KLTTCT-TTGĐYK-PY ngày 17/10/2024 của Trung tâm giám định Y khoa – Pháp y tỉnh Ninh Thuận (cũ)) và cháu Lê Minh Ch (là người dưới 16 tuổi) với tỷ lệ tổn thương cơ thể 03% (Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 315/KLTTCT-TTGĐYK-PY ngày 17/10/2024, ngày 11/11/2024 của Trung tâm giám định Y khoa – Pháp y tỉnh Ninh Thuận (cũ)).

Đây là vụ án đồng phạm mang tính giản đơn, xét vai trò của các bị cáo được đánh giá như sau: Bị cáo Nguyễn Xuân V là người khởi xướng và cùng với bị cáo Phan Huy Th trực tiếp gây thương tích cho bị hại; bị cáo Hồn Kim B là người giúp sức tích cực cho đồng bọn.

Xét thấy hành vi nêu trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Mặc dù từ trước đến khi phạm tội các bị cáo không có mâu thuẫn gì với bị hại nhưng các bị cáo lại dùng hung khí gây thương tích cho bị hại, trong đó có bị hại dưới 16 tuổi, điều này chứng tỏ các bị cáo có tính chất côn đồ. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 8 – Khánh Hoà truy tố các bị cáo Nguyễn Xuân V, Hồn Kim B, Phan Huy Th về tội “Cố ý gây

thương tích” theo quy định tại điểm c, đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, c, i khoản 1) Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:
Về nhân thân:

Các bị cáo Nguyễn Xuân V, Hồn Kim B có nhân thân xấu (Đã bị Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận (cũ) truy tố về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự, vào ngày 09/6/2025).

Bị cáo Phan Huy Th có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng:

Các bị cáo Nguyễn Xuân V, Hồn Kim B, Phan Huy Th có hành vi dùng phương tiện có khả năng gây nguy hại cho nhiều người để phạm tội quy định tại điểm n khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Xuân V có hành vi xúi giục người dưới 16 tuổi phạm tội quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ:

Các bị cáo Nguyễn Xuân V, Hồn Kim B, Phan Huy Th tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị hại Lê Minh Ch xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo Nguyễn Xuân V, Hồn Kim B, Phan Huy Th được xác định là người dưới 18 tuổi quy định tại Điều 91 của Bộ luật hình sự.

[5]. Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Nhằm đảm bảo tình hình an ninh trật tự tại địa phương và tuyên truyền pháp luật nên phải xử phạt thật nghiêm đối với loại tội phạm này. Xét thấy: Các bị cáo Nguyễn Xuân V, Hồn Kim B, Phan Huy Th có tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự và có tính chất côn đồ. Căn cứ theo Nghị quyết số: 03/VBHN-TANDTC, ngày 10 tháng 7 năm 2025 của Toà án nhân dân tối cao, Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo thì các bị cáo không được hưởng án treo, vì vậy cần phải cách ly các bị cáo Nguyễn Xuân V, Hồn Kim B, Phan Huy Th ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung là phù hợp với quy định tại của Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 119, khoản 2 Điều 179 của Luật Tư pháp người chưa thành niên.

[6]. Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Đảng Năng H và người đại diện hợp pháp của bị hại là chị Thị C yêu cầu các bị cáo Nguyễn Xuân V, Hồn Kim B, Phan Huy Th liên đới bồi thường tổng

số tiền 68.164.494 đồng, bao gồm: Tiền chi phí khám, phẫu thuật và mua thuốc 15.364.494 đồng; Tiền chi phí ăn uống và mất thu nhập 10 ngày làm việc của chị C 6.000.000 đồng; Tiền tổn thất tinh thần 20 tháng x 2.340.000 đồng = 46.800.000 đồng (không có hoá đơn, tài liệu chứng minh). Hiện nay, chị C đã nhận bồi thường thiệt hại của bị cáo Hôn Kim B số tiền 2.000.000 đồng và của chị Nguyễn Thị X (là mẹ ruột của bị cáo Nguyễn Xuân V) số tiền 4.000.000 đồng. Số tiền còn lại 62.164.494 đồng chị C yêu cầu các bị cáo tiếp tục bồi thường, ngoài ra không có yêu cầu gì khác.

Các bị cáo Nguyễn Xuân V, Hôn Kim B, Phan Huy Th đồng ý bồi thường cho bị hại Đảng Năng H theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 8 – Khánh Hoà đề nghị Hội đồng xét xử tuyên buộc các bị cáo Nguyễn Xuân V, Hôn Kim B, Phan Huy Th liên đới bồi thường cho bị hại Đảng Năng H tổng số tiền 15.360.000đ (*Mười lăm triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng*), gồm: Tiền chi phí ăn uống của cháu H, chị C và mất thu nhập 10 ngày làm việc của chị C 6.000.000 đồng; Tiền tổn thất tinh thần 04 tháng x 2.340.000 đồng = 9.360.000 đồng là phù hợp được quy định tại Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 587, Điều 590 của Bộ luật dân sự.

Hiện nay, bị hại Đảng Năng H đã nhận tiền bồi thường của bị cáo V 4.000.000 đồng, bị cáo B 2.000.000 đồng.

Số tiền 9.360.000 đồng còn lại buộc các bị cáo liên đới bồi thường, chia phần cụ thể như sau: Bị cáo Nguyễn Xuân V 1.120.000 đồng; Bị cáo Hôn Kim B 3.120.000 đồng; Bị cáo Phan Huy Th 5.120.000 đồng.

Hiện nay, bị cáo Phan Huy Th đã nộp số tiền 2.000.000 đồng tại Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hoà để bồi thường cho bị hại.

Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Xuân V là người dưới 18 tuổi cho rằng hiện nay đang sống với cha, mẹ không có tài sản riêng để bồi thường. Chị Nguyễn Thị X là mẹ ruột của bị cáo V cũng xác nhận: Hiện nay bị cáo V đang còn nhỏ phụ giúp gia đình, không có tài sản riêng để bồi thường nên chị X đồng ý bồi thường số tiền trên cho bị hại.

Bị hại Lê Minh Ch và người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu các bị cáo Nguyễn Xuân V, Hôn Kim B, Phan Huy Th bồi thường thiệt hại về thương tích và xe mô tô bị hư hỏng. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

Số tiền chi phí khám, phẫu thuật và mua thuốc 15.364.494 đồng không có hoá đơn, tài liệu chứng minh. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tách ra giải quyết bằng một vụ án dân sự khác khi bị hại có đơn yêu cầu là có căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

[7]. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (Một) cây dao có chiều dài 48.5cm, trong đó phần cán dao làm bằng gỗ có chiều dài 12.3cm, phần lưỡi dao làm bằng kim loại có chiều dài 36.2cm; 01 (Một) cây dao có chiều dài 49.5cm, trong đó phần cán dao làm bằng gỗ có chiều dài 15.5cm, phần lưỡi dao làm bằng kim loại có chiều dài 34cm, có một mặt sắc. Được niêm phong bằng cách dán giấy A4 và quần keo đỏ, bên trên có chữ ký của Nguyễn Thành T, Nguyễn Hoàng Anh Đ, Nguyễn Tấn D.

- 01 (Một) cây dao tự chế có chiều dài 46cm, phần cán được làm bằng gỗ có chiều dài 13cm, phần lưỡi làm bằng kim loại có chiều dài 33cm; 01 (Một) cây dao tự chế có chiều dài 45cm, phần cán được làm bằng gỗ có chiều dài 13cm, phần lưỡi làm bằng kim loại có chiều dài 32cm. Được niêm phong bằng cách dán giấy A4 và quần keo đỏ, bên trên có chữ ký của Trần Thái S, Hồ Thị Kim M, Hồn Kim B.

(Niêm phong còn nguyên vẹn, không kiểm tra tình trạng sử dụng của dao)

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 8 – Khánh Hoà đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy vật chứng trên có liên quan đến vụ án là phù hợp với quy định tại Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Qua điều tra xác định các hung khí nêu trên là của Nguyễn Đức Kim Ph chuẩn bị để dùng để gây thương tích cho các bị hại Đảng Năng H, Lê Minh Ch. Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng để phục vụ công tác điều tra, truy tố, xét xử là có căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

Trích xuất 01 (Một) đoạn video trích xuất quán trà sữa “Nhỏ”, Cơ quan điều tra đã sao lưu ra đĩa DVD để phục vụ công tác điều tra, truy tố, xét xử là phù hợp.

Cơ quan điều tra trả lại tài sản không liên quan đến vụ án cho chủ sở hữu là phù hợp với quy định pháp luật, cụ thể:

- Trả lại cho anh Lê Thanh T là cha ruột Lê Thanh L 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu đỏ-đen-trắng, biển số 85D1-641.90, số khung: RLCUE3740MY091337, số máy: E32VE-326994. Vì anh T không biết L lấy xe mô tô trên làm phương tiện với mục đích cố ý gây thương tích.

- Trả lại cho chị Nguyễn Thị X là mẹ ruột của bị cáo Nguyễn Xuân V 01 (Một) xe mô tô hiệu YAMAHA SIRIUS, màu đen- trắng, biển số 85D1-702.86, số khung: RLCUE3740NY149585, số máy: E32VE-597551. Vì chị X không biết V lấy xe đi để làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội.

- Trả lại cho anh Nguyễn Hoàng Anh Đ là cha ruột của Nguyễn Tiến D 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu WAVE RSX, màu trắng, biển số 85D1-069.30, số máy JC43E-6474504, số khung: 32XBY-514250. Vì anh Đ không biết D con mình đã cho Kh mượn phương tiện trên để điều khiển với mục đích cố ý gây thương tích.

- Trả lại cho chị Lê Thị Th là mẹ ruột của bị hại Lê Minh Ch 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu ESPERO, màu nâu biển số 66KA-027.37, số khung: H8PEFA178700, số máy: 52FMHB178700. Vì đây là tài sản của chị Th.

[8]. Về các vấn đề khác:

Ngoài ra, các bị cáo Nguyễn Xuân V, Phan Huy Th cùng với Lê Bảo Kh và Nguyễn Đức Kim Ph còn có hành vi cố ý làm hư hỏng xe mô tô nhãn hiệu Dream, biển số: 66KA-027.37 do em Lê Minh Ch điều khiển, gây thiệt hại dưới 622.500 đồng, chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý làm hỏng tài sản” quy định tại Điều 178 của Bộ luật hình sự. Các bị cáo dùng dao tự chế xâm hại đến sức khỏe người khác, tuy nhiên tại thời điểm thực hiện hành vi này thì Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2024 chưa có hiệu lực pháp luật, do đó không có căn cứ xử lý hình sự về hành vi tàng trữ, vận chuyển, sử dụng vũ khí quân dụng là có căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

Trong vụ án này, Lê Bảo Kh, Nguyễn Đức Kim Ph và Lê Thanh L đã có hành vi giúp sức cho các bị cáo gây thương tích cho Đặng Năng H và Lê Minh Ch. Tuy nhiên, Kh, Ph và L chưa đủ 16 tuổi nên không phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi này. Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ, tài liệu đến Công an xã P, tỉnh Khánh Hoà để xử phạt vi phạm hành chính theo quy định pháp luật là có căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

[9]. Về án phí:

Các bị cáo Nguyễn Xuân V, Hồn Kim B, Phan Huy Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Các bị cáo Nguyễn Xuân V, Hồn Kim B, Phan Huy Th tự nguyện nộp số tiền để bồi thường thiệt hại trước khi mở phiên tòa thì không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Số tiền còn lại chưa bồi thường thì các bị cáo phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Căn cứ điểm c, đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, c, i khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm n, o khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 91; Điều 38 của Bộ luật hình sự; Điều 115, khoản 1 Điều 119, khoản 2 Điều 179 của Luật Tư pháp người chưa thành niên.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân V phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân V 01 (Một) năm 08 (Tám) tháng tù.

Căn cứ Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Xuân V phải chấp hành hình phạt 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù của bản án số: 05/2025/HS-ST ngày 06/8/2025 của Tòa án nhân dân Khu Vực 8 – Khánh Hoà.

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Xuân V phải chấp hành chung cho 02 (Hai) bản án là 04 (Bốn) năm 02 (Hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

Căn cứ điểm c, đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, c, i khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm n khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 91; Điều 38 của Bộ luật hình sự; Điều 115, khoản 1 Điều 119, khoản 2 Điều 179 của Luật Tư pháp người chưa thành niên.

Tuyên bố bị cáo Hồn Kim B phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Hồn Kim B 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù.

Căn cứ Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Buộc bị cáo Hồn Kim B phải chấp hành hình phạt 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù của bản án số: 05/2025/HS-ST ngày 06/8/2025 của Tòa án nhân dân Khu Vực 8 – Khánh Hoà.

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Hồn Kim B phải chấp hành chung cho 02 (Hai) bản án là 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

Căn cứ điểm c, đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, c, i khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm n khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 91; Điều 38 của Bộ luật hình sự; Điều 115, khoản 1 Điều 119, khoản 2 Điều 179 của Luật Tư pháp người chưa thành niên.

Tuyên bố bị cáo Phan Huy Th phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Phan Huy Th 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ các Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 587, Điều 590 của Bộ luật dân sự.

Buộc chị Nguyễn Thị X và các bị cáo Hồn Kim B, Phan Huy Th liên đới bồi thường cho bị hại Đảng Năng H tổng số tiền 9.360.000đ (*Chín triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng*). Chia phần cụ thể như sau:

Chị Nguyễn Thị X bồi thường 1.120.000đ (*Một triệu một trăm hai mươi nghìn đồng*).

Bị cáo Hồn Kim B bồi thường 3.120.000đ (*Ba triệu một trăm hai mươi nghìn đồng*).

Bị cáo Phan Huy Th bồi thường 5.120.000đ (*Năm triệu một trăm hai mươi nghìn đồng*).

Tiếp tục tạm giữ số tiền 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*) của bị cáo Phan Huy Th (Tại Biên lai thu tiền số 0000549 ngày 18/9/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hoà) để bồi thường cho bị hại.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (Đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự.

3. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (Một) cây dao có chiều dài 48.5cm, trong đó phần cán dao làm bằng gỗ có chiều dài 12.3cm, phần lưỡi dao làm bằng kim loại có chiều dài 36.2cm; 01 (Một) cây dao có chiều dài 49.5cm, trong đó phần cán dao làm bằng gỗ có chiều dài 15.5cm, phần lưỡi dao làm bằng kim loại có chiều dài 34cm, có một mặt sắc. Được niêm phong bằng cách dán giấy A4 và quấn keo đỏ, bên trên có chữ ký của Nguyễn Thành T, Nguyễn Hoàng Anh Đ, Nguyễn Tấn D.

- 01 (Một) cây dao tự chế có chiều dài 46cm, phần cán được làm bằng gỗ có chiều dài 13cm, phần lưỡi làm bằng kim loại có chiều dài 33cm; 01 (Một) cây dao tự chế có chiều dài 45cm, phần cán được làm bằng gỗ có chiều dài 13cm, phần lưỡi làm bằng kim loại có chiều dài 32cm. Được niêm phong bằng cách dán giấy A4 và quấn keo đỏ, bên trên có chữ ký của Trần Thái S, Hồ Thị Kim M, Hồn Kim B.

(Niêm phong còn nguyên vẹn, không kiểm tra tình trạng sử dụng của dao)

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26 tháng 8 năm 2025 tại Phòng Thi hành án dân sự Khu Vực 8, tỉnh Khánh Hoà).

4. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội 14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Xuân V, Hồn Kim B, Phan Huy Th mỗi người phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 18/9/2025).

Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hoà;
- VKSND tỉnh Khánh Hoà;
- VKSND Khu Vực 8 – Khánh Hoà;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Trại tạm giam số 2, CA tỉnh Khánh Hoà;
- Phòng T.H.A Khu Vực 8 – Khánh Hoà;
- Phòng PC01 CA tỉnh Khánh Hoà;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Khánh Hoà;
- Bị cáo, ĐD hợp pháp của bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QL,NV liên quan;
- Lưu hồ sơ, tập bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Văn Tiến